TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 85/2021/HS-ST
Ngày: 22-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Chung.**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Hoàng Ngọc Phương;**

Ông **Đinh Hữu Cải.**

Thư ký phiên tòa: Ông **Ngô Quốc Việt,** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Ngọc Giàu** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 86/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Minh D, sinh năm 1996 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Đông T, xã Tân Đ, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh L (chết) và bà Lê Thị K; có vợ là Mã Hữu K và 01 người con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Bị hại: Ông Trần Minh L (chết).

3. Người đại diện hợp pháp của ông L:

- Bà Lê Thị K, sinh năm 1964 (có mặt);
- Anh Trần Thanh B, sinh năm 1992 (có mặt);
- Chị Trần Thị Phương L, sinh năm 1994 (vắng mặt);

Cùng cư trú: Tổ 10, ấp Đông T, xã Tân Đ, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh.

4. Người đại diện theo ủy quyền của bà K, chị L:

Anh Trần Thanh B, sinh năm 1992; nơi cư trú: Tổ 10, ấp Đông T, xã Tân Đ, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 25/02/2021, Trần Minh D trong lúc uống rượu và hát karaoke tại chuồng bò bên cạnh nhà cha ruột của D là ông Trần Minh L, do ồn ào nên ông L có la mắng D dẫn đến hai bên cự cãi nhau. Do bực tức, D dùng con dao tự chế bằng kim loại có kích thước dài 11,7 cm, lưỡi dao dài 6,2cm, mũi dao nhọn, đâm 01 cái trúng vào mắt bên phải của ông Lựu gây thương tích. Thấy ông L bị đâm, Trần Thanh B là anh ruột của D chạy đến can ngăn, đồng thời B lấy 01 khúc cây gỗ đánh trúng vào người của D 02 cái thì D bỏ chạy. Anh B đưa ông L đi bệnh viện cấp cứu và trình báo sự việc với cơ quan Công an.

Ông L được cấp cứu và điều trị tại Bệnh viên Đa khoa Xuyên Á, Thành phố Hồ Chí Minh, với chuẩn đoán vết thương sọ não thái dương bên phải, vết thương xuyên nhãn cầu, vỡ nhãn cầu mắt phải, dập não xuất huyết, máu tụ trán thái dương phải, xuất huyến não thất và viêm phổi. Ngày 31/3/2021, gia đình xin cho ông L được xuất viện về điều trị tại nhà. Đến ngày 20/7/2021 thì ông L tử vong.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Minh D đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 122/2021/TgT ngày 29/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh đối với ông Trần Minh L thể hiện: Đầu có vết mổ đã lành kèm lõm sọ vùng trán đỉnh thái dương bên phải; nhãn cầu bên phải lõm sâu so với bên trái; vùng trán đỉnh thái dương phải có ổ khuyết gặm xương sọ; hai não phù, dập não thùy thái dương bán cầu phải; bóc tách màng cứng vùng đáy sọ tổn thương tụ máu vùng xương sàn bên phải. Kết luận nguyên nhân chết của ông L: Do di chứng chấn thương sọ não/ chấn thương sọ não.

Tại bản Cáo trạng số 90/CT-VKSTC ngày 30/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Minh D về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Minh D phạm tội "Cố ý gây thương tích". Đề nghị áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 05 năm tù đến 06 năm tù. Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, anh B, bà K không tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin được xử nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 25/02/2021, tại nhà ông Trần Minh L thuộc ấp Đông Thành, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, tuy bị cáo không có ý định tước đoạt mạng sống của ông L, nhưng bị cáo đã thực hiện hành vi dùng dao tự chế bằng kim loại là hung khí nguy hiểm, đâm trúng vào vùng mắt bên phải của ông L gây thương tích cho ông L, dẫn đến ông L tử vong vào ngày 20/7/2021. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Minh D phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự như luận tội của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng; hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo biết rõ việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo đã trực tiếp gây thương tích cho cha mình dẫn đến tử vong là đã vi phạm nghiêm trọng đến luân thường đạo lý, đạo đức xã hội, cần phải lên án mạnh mẽ. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra và cần xử lý nghiêm khắc.

[4] Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường được 20.000.000 đồng; thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; có nhân thân tốt; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên có đủ điều kiện áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Với hành vi phạm tội như trên của bị cáo cần xử phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Đối với con dao bằng kim loại dài 11,7 cm, phần lưỡi dao dài 6,2 cm, mũi dao nhọn, phần lớn nhất của lưỡi dao là 1,5 cm, phần đuôi dao có 01 móc lò xo bằng kim loại thu giữ của bị cáo là hung khí gây án, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5.2] Đối với đoạn cây gỗ dài 2,17 m, đường kính đầu lớn nhất là 0,04 cm, đường kính đầu nhỏ nhất là 0,02 cm mà anh B dùng để đánh bị cáo không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh B đã nhận của bị cáo 20.000.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên cần ghi nhận.

[7] Đối với hành vi của anh B dùng cây gỗ đánh trúng vào bắp tay trái và phần sườn bên trái của bị cáo D 02 cái nhưng bị cáo không yêu cầu giám định thương tích và cũng không yêu cầu xử lý hình sự đối với B. Do đó, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu không xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Trần Minh D 05 (năm) năm tù** về tội **"Cố ý gây thương tích",** thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận anh Trần Thanh B đã nhận 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng tiền bồi thường của bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại dài 11,7 cm, phần lưỡi dao dài 6,2 cm, mũi dao nhọn, phần lớn nhất của lưỡi dao là 1,5 cm, phần đuôi dao có 01 móc lò xo bằng kim loại và 01 (một) đoạn cây gỗ dài 2,17 m, đường kính đầu lớn nhất là 0,04 cm, đường kính đầu nhỏ nhất là 0,02 cm.

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/10/2021).

4. Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Minh D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bà K, anh B, chị L biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- CCTHA-DS H. Tân Châu;
- CQĐT Công an H. Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh – Phòng PV 06;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- THA phạt tù;
- Lưu tập án, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Chung